

THÁNH THẤT
AN-HỘI - BÉNTRE

Văn phòng
Cửu - Viện

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ

(THẬP LỤC NIÊN)



HỘI - THÁNH

TRÍCH LỤC

THÁNH THI DẠY ĐẠO BUỔI ĐẦU

1

Muôn kiếp có ta nắm chủ quyền,
Vui lòng tu niệm hương Ân thiên.
Đạo màu rưới khắp nơi trần thế,
Ngàn tuổi muôn tên giữ trọn biên.

3

Nguồn tiên tâm Đạo dễ gì đâu.
Quyền phép cần khôn một túi thâu,
Thoát xát xưa từng tu vạn kiếp.
Độ hồn nay gột khắp năm châu.

5

Vào vòng huynh đệ khá thương nhau,
Một đức trời hơn một phẩm cao.
Quyết chí Thiên đường men bước tới,
Phải nhiều máu thịt mới đồng bào.

7

Đã thấy ven mây lối mặt dương,
Cùng nhau xúm xít dẫn lên đường.
Đạo cao phó có tay cao độ.
Gần gũi sau ra vạn dặm trường.

9

Dạy trẻ con toan trước dạy mình,
Cái công giáo hóa cũng đồng sinh.
Đạo đời tua biết đời rằng trọng,
Một điểm quang minh một điểm linh.

2

Bửu tòa thơ thời trở thêm hoa,
Mấy nhánh rời sau cũng một nhà.
Chung hiệp rán vun nền Đạo Đức,
Bền lòng son sắc đến cùng ta.

4

Tiền hiền lắm lúc gieo nguồn Đạo,
Cải dữ đời phen cõi mạch sâu.
Trần khổ đâu ai chơn muốn lánh,
Ngày thành chánh quả có bao lâu.

6

Chẳng quản đồng tông mới một nhà,
Cùng nhau một đạo tức một cha.
Nghĩa nhân đành gửi thân trăm tuổi,
Dạy lẫn cho nhau đặng chữ hòa.

8

Lẽ chánh từ nhiên có lẽ tà,
Chánh tà hai lẽ đoán sao ra.
Sao ra tiên phật người trần tục,
Trần tục muốn thành phải đến ta.

10

Một trời một đất một nhà riêng,
Dạy dỗ như sanh đặng dạ hiền,
Cầm mối thiên cơ lo cứu chúng,
Đạo người vẹn vẽ mới thành Tiên.

Thanh đạo tam khai thất ức niên,
Thọ như địa huyển thanh hòa thiên.
Hư vô quy phục nhơn sanh khí,
Tạo vạn cổ đoàn chiếu phật duyên.

Phải giữ chơn linh đặng trọn lành,
Ngọc hự toàn ngự đứng tinh anh.
Luật điều Cổ Phật không chừa tội,
Hình phạt Chí Tôn chẳng vị tình.
Chánh trực kiên oai loài giả dối,
Công bình vừa sức kẻ chơn thành.
Múi kim chẳng lọt xưa nay hẳn,
Biết sợ xin khuyên cẩn thận mình.

Thuyền khơi đợi gió lướt giòng ngân,
Dẫn khách Nam qua khỏi bến trần.
Nhuộm áo nâu sòng về Cực- Lạc,
Trau gương trí huệ phủ đai cân.
Cơ trời đến buổi đời thay đổi,
Đạo Thánh nhằm khi khách gọi nhàn.
Khổ hạnh dầu ai thành một kiếp,
Rừng tòng thoát tục sớm đưa chân.

Cậy kẻ dạy con cũng lẽ thường,
Cho roi cho vọt mới là thương.
Nhân tình ví chẳng mưu thâu phục,
Thế giái mong chi phép độ lường.
Nhỏ dạy Thầy nuôi mũi đạo hạnh,
Lớn khôn bậy xưng mặt hiền lương.
Vinh hoa phẩm củ ngời xưa đó,
Khổ cực các con chớ bỏ trường.

Hương tâm nhứt phẩn cận cần khôn,
Huệ đức tu chơn độ dẫn hồn.
Nhứt niệm Quan Âm thù bảo mạng,
Thiên niên dân phái thủ sanh tồn.

Hà nhứt quần sanh hiệp nhứt gia,
Đạo đồng Vạn Quốc hưởng bình hòa.
Đao binh tận diệt hư tranh cạnh,
Mỹ tục thuần lương hựu lạc ca.
Kỹ-nghệ công-thương sinh hoạt kế,
Văn- chương hóa học hiệp đoàn khoa.
Nguyên nhân ác chiến do nhân tạo,
Hồng huyết sanh linh mạng hải hà.

Huỳnh- lương một giấc cuộc đời in,
Có trí có mưu phải xét mình.
Danh lợi lớn là dành với giựt,
Phú quý cao bởi mượn và xin.
Trăm năm lần quần đường nhơn nghĩa,
Một kiếp đeo đai mối nợ tình.
Biết số biết căn tua biết phận,
Đường xưa để bước lại Thiên- đình.

Khán đặc phù sanh nhứt thế không,
Diên viên sản nghiệp diệt giai không.
Thê nhi phụ mẫu chung ly biệt,
Phú quý công danh tổng thị không.
Cổ ngữ vạn ban đô thị giả,
Kim ngôn bách kế nhứt trường không.
Tiền tài thâu nhập đa tân khổ,
Lộ thượng Huỳnh Tuyên lương, thì không.

Vưng lệnh Hội - Thánh ban truyền

Bentre, le 12 Juin 1941

NỘI VIỆN TRƯỞNG

Phối sư

THƯỢNG THUỘC THANH